

**TÒA ÁNNHÂN DÂN
TỈNH NINH BÌNH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 11/2020/HS-PT

Ngày 20- 02-2020

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH NINH BÌNH**

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Bùi Thị Thảo

Các Thẩm phán:

Ông Tô Văn Thịnh.

Ông Nguyễn Đức Hiệp

- Thư ký phiên tòa: Bà Trịnh Thị Hoài Thu - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Ninh Bình

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Ninh Bình tham gia phiên tòa: Bà Phạm Thị Như Quỳnh - Kiểm sát viên.

Ngày 20 tháng 02 năm 2020 tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Ninh Bình xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số: 79/2019/TLPT-HS ngày 20 tháng 12 năm 2019 đối với các bị cáo Lê Xuân C và Nguyễn Quốc Đ1 do có kháng cáo của các bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số: 136/2019/HS-ST ngày 07 tháng 11 năm 2019 của Tòa án nhân dân thành phố N, tỉnh Ninh Bình.

- Các bị cáo có kháng cáo:

1. Lê Xuân C, sinh năm 1994 tại huyện H, tỉnh Ninh Bình. Nơi cư trú thôn T, xã N, huyện H, tỉnh Ninh Bình; nghề nghiệp lao động tự do; trình độ văn hóa 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lê Xuân K và bà Nguyễn Thị S; chưa có vợ; tiền án: Tại bản án hình sự sơ thẩm số 30/2017/HSST ngày 13/4/2017 Tòa án nhân dân thành phố N, tỉnh Ninh Bình xử phạt Lê Xuân C 20 tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, ra trại ngày 19/5/2018; tiền sự không; nhân thân:

- Ngày 19/9/2012 bị Ủy ban nhân dân tỉnh Ninh Bình ra Quyết định số 440/QĐ-UBND về việc đưa Lê Xuân C vào cơ sở giáo dục.

- Ngày 17/12/2015 bị Công an phường T, thành phố N, tỉnh Ninh Bình ra Quyết định xử lý vi phạm hành chính số 14/QĐ-XPVPHC xử phạt bằng hình thức

phạt tiền 1.000.000 đồng về hành vi “Sử dụng trái phép chất ma túy”.

Bị bắt theo Quyết định truy nã và tạm giữ từ ngày 27/6/2019 đến ngày 28/6/2019 chuyển tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Ninh Bình cho đến nay (có mặt).

2. Nguyễn Quốc Đ1, sinh năm 2000 tại thành phố N, tỉnh Ninh Bình. Nơi cư trú phố A, phường P, thành phố N, tỉnh Ninh Bình; nghề nghiệp lao động tự do; trình độ văn hóa 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Quốc C (đã chết) và bà Đào Thị Ánh T; chưa có vợ; tiền án không; tiền sự: Ngày 29/01/2019 bị Công an thành phố N, tỉnh Ninh Bình ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính bằng hình thức phạt tiền 8.000.000 đồng về hành vi “Cố ý làm hư hỏng tài sản và xâm hại sức khỏe của người khác”; bị cáo đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn “Cấm đi khỏi nơi cư trú” (có mặt).

- Ngoài ra trong vụ án có 01 bị hại; 02 người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án không có kháng cáo và không bị kháng cáo, không bị kháng nghị Tòa án không triệu tập.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 21 giờ 30 phút, ngày 28/01/2019, Dương Tuấn T1 cùng các bạn là Dương Ngọc L1, Dương Tuấn H, Nguyễn Ngọc T2, Vũ Văn Đ2, Nguyễn Ngọc T3 và Bùi Văn M đến quán lẩu 1... tại phố A, phường P, thành phố N, tỉnh Ninh Bình để ăn uống. Khi vào quán lẩu ..., T1, L1, H, T2, Đ2, T3, M ngồi bàn thứ ba bên phải từ cửa vào. Khoảng 20 phút sau Lê Xuân C cùng với Đào Tùng L2, Vũ Chí Đ3, Nguyễn Quốc Đ1, Phạm Ngọc A, Bùi Thị Tuyết N và Bùi Thị Thu T4 cũng đến quán lẩu ... và ngồi ăn ở bàn đối diện, tức bàn thứ ba bên trái từ cửa vào. Đến khoảng 23 giờ cùng ngày, sau khi đã ăn uống xong nên T1, L1, H, T2, Đ2, T3, M đứng lên thanh toán để ra về. Lúc này do Bùi Văn M không thấy đôi dép của mình đâu nên hỏi chủ quán là anh Nguyễn Văn L3 xem có thấy ai đi nhầm dép của mình không. Anh Nguyễn Văn L2 quay sang chỗ nhóm của Lê Xuân C đang ngồi ăn hỏi “Có dép ở đó không?” nhưng không ai trả lời. Do không tìm thấy dép của M nên anh L3 vào nhà vệ sinh lấy một đôi dép khác đưa cho M đi tạm. Khi T1, L1, H, T2, Đ2, T3, M đi ra đến cửa quán thì Lê Xuân C có ra nói “Tôi đi dép đấy thì có làm sao, có chuyện gì vậy?”, thấy C nói vậy Nguyễn Ngọc T2 liền trả lời “Thôi không sao đâu anh ạ, để em bảo em nó đi dép khác, toàn anh em Ninh Bình cả, thôi em

xin lỗi anh, có gì các anh bỏ qua”, Dương Tuấn T1 thấy vậy cũng từ ngoài đi vào mục đích đến xin lỗi và bắt tay C. Lúc này Nguyễn Quốc Đ1, Phạm Ngọc A thấy ở phía ngoài có người to tiếng nên đi ra xem, nghĩ là Lê Xuân C bị nhóm của Dương Tuấn T1 đánh nên Nguyễn Quốc Đ1 cầm 01 chiếc bát tô bằng sứ màu trắng ở bàn ăn phía ngoài đi từ sau đến đập một phát vào vùng đầu bên phải của Dương Tuấn T1 làm T1 bị thương. Thấy T1 bị đánh, Dương Ngọc L1 cầm điều cày bằng tre để ở bàn uống nước đập vào đầu của Nguyễn Quốc Đ1. Cùng lúc này, T2, T3, H cầm ghế nhựa đánh, ném về phía nhóm của C, C cùng Ngọc A, Đ3, L2 cũng cầm ghế nhựa, đồ dùng trong quán đánh, ném nhau với nhóm của T2 còn Vũ Văn Đ2 do uống rượu nằm ngủ ở bàn nên không biết và không có hành động gì. Trong lúc hai nhóm xô sát đánh nhau, Lê Xuân C chạy vào quầy bán hàng lấy 01 con dao bầu bằng kim loại dài 34cm, đầu dao nhọn ra thì bị anh Nguyễn Văn Luân chủ quán giằng lại và can ngăn hai nhóm nhưng không được, Cương tiếp tục quay lại quầy hàng lấy 01 con dao bằng kim loại dài 25cm, cán bằng nhựa màu đen, lưỡi dao bằng kim loại chạy ra chém 01 nhát về phía anh Bùi Văn M trúng vào mi mắt trái, anh L3 tiếp tục giằng được con dao của C. Lúc này Vũ Chí Đ3 chạy vào trong bếp lấy 01 con dao bằng kim loại dài 34cm, cán dao bằng gỗ, lưỡi dao bằng kim loại chạy ra cửa quán mục đích để tự vệ và dọa nhóm của T1 thì bất ngờ C giật con dao Đ3 đang cầm rồi đuổi theo nhóm của T2. Nhóm T2 bỏ chạy về phía đường quốc lộ 1A, sau đó rẽ trái vào đường nhà văn hóa phố A, phường P, thành phố N. T2, H, T3 chạy trước còn T1 do bị đập bát vào đầu chảy máu choáng nên L1 dìu T1 chạy sau còn M sau khi bị chém vào mi mắt trái chạy cuối cùng cầm 01 chiếc ghế nhựa, chạy được khoảng 10 mét M vút ghế lại rồi chạy vượt qua L1 và T1. Quá trình đuổi theo nhóm của T1 thì C cầm dao chạy đuổi theo đầu tiên, tiếp đó là Ngọc A tiếp đến là L3 (chủ quán) chạy theo can ngăn, tiếp đến là Đ1, Đ3, L2. Trong lúc chạy Ngọc A, Đ1, Đ3 nhặt gạch ném nhưng không trúng ai. Khi L1 và T1 chạy đến ngã ba nhà văn hóa phố A do T1 bị choáng không chạy được nữa nhóm C đuổi ngay sau nên T1 bảo L1 chạy trước, T1 khụy về phía trước nằm úp mặt xuống đất thì C chạy đến cầm dao chém 01 nhát từ trên xuống dưới trúng vào lưng bên phải của T1, lúc này anh L3 cùng Ngọc A chạy đến can C không cho C đánh T1 nữa. Đ1, Đ3, L2 lúc này chạy đến thì C đưa con dao cho Đ1, thấy nhóm T2 định quay lại thì Đ1 cầm dao đuổi theo nhóm T2 khoảng 5 đến 7 mét rồi quay lại sau đó có người lấy con dao của Đ1 và vút vào nhà văn hóa phố A, phường P rồi cả nhóm đi về quán lấy xe và bỏ đi. Anh Dương Tuấn T1 sau khi bị Lê Xuân C, Nguyễn Quốc Đ1 gây thương tích được đưa đến Bệnh viện đa khoa tỉnh Ninh Bình để điều trị từ ngày 28/01/2019 đến ngày 04/02/2019 xin ra viện. Bùi Văn M cũng được đưa đến Bệnh viện đa khoa tỉnh Ninh Bình để điều trị từ ngày 28/01/2019 đến ngày 29/01/2019 ra

viện. Ngày 25/02/2019 anh Dương Tuấn T1 có đơn đề nghị xử lý những người gây thương tích cho mình theo quy định của pháp luật.

Tại bản kết luận giám định pháp y về thương tích số: 010/2019/Th-GDPY ngày 01/02/2019 của Trung tâm pháp y, Sở y tế Ninh Bình kết luận: “Tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên đối với Dương Tuấn T1 như sau: Dấu hiệu chính qua giám định là vết thương phần mềm trán, thái dương, tai phải; vết thương lưng phải, tổn thương phổi phải. Tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên hiện tại là 19%. Cơ chế hình thành thương tích: Vết thương mặt, tai phải nhiều khả năng do vật sắc nhọn trực tiếp gây nên; vết thương lưng phải và tổn thương phổi do vật sắc nhọn trực tiếp gây nên”.

Sau khi anh Dương Tuấn T1 ra viện, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố N, tỉnh Ninh Bình đã tiến hành thu thập bệnh án và trưng cầu giám định thương tích lại lần 01 để giám định tỷ lệ tổn hại phần trăm sức khỏe hiện tại của anh Dương Tuấn T1.

Tại Bản kết luận giám định lại pháp y 05Y2019 số: 112/PY-GD ngày 28/3/2019 của Viện pháp y quân đội - Cục quân y kết luận đối với Dương Tuấn T1: Dấu hiệu chính qua giám định vết thương thấu phổi phải, mẻ xương bả vai phải, vết thương phần mềm vùng trán, gò má, thái dương phải đã điều trị.

Tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích theo Bảng tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích (Ban hành theo Thông tư số 20/2014/TT-BYT ngày 12/6/2014 của Bộ y tế: Đối với vết thương phổi phải áp dụng mục 1, phần IV, chương 4 tỷ lệ 10%; đối với mẻ xương bả vai áp dụng mục 5.1, phần V, chương 8 là 6%; đối với sẹo do vết thương, vết mở rộng khi phẫu thuật vùng lưng phải và sẹo dẫn lưu vùng thành ngực bên phải áp dụng mục 3, phần I, chương 9 là 8%; đối với 03 sẹo vùng thái dương phải áp dụng mục 1, phần I, chương 9 là 2%; đối với 01 sẹo vùng trán phải áp dụng mục 1, phần I, chương 9 là 2%; đối với 02 sẹo vùng gò má phải áp dụng mục 1, phần I, chương 9 là 2%; đối với 01 sẹo vùng thái dương vành tai phải áp dụng mục 1, phần I, chương 9 là 3%. Tổng tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích tại thời điểm giám định: Tổng tỷ lệ được tính theo công thức quy định các tổn thương do vết thương thấu phổi ở vùng lưng phải là 22,17% làm tròn là 22%; tổng tỷ lệ tính theo công thức quy định các sẹo vùng thái dương phải, gò má phải, thái dương vành tai phải là 8,7% làm tròn là 9%. Tổng tỷ lệ được tính theo công thức quy định đối với tất cả các tổn thương do thương tích trên người Dương Tuấn T1 là 28,94% làm tròn là 29%. Cơ chế hình thành vết thương: Vết thương thấu phổi vùng lưng phải do tác động của vật sắc; các vết thương phần mềm vùng trán phải, gò má phải, thái dương vành tai phải do tác động của vật sắc.

Tại bản án hình sự sơ thẩm số 136/2019/HS-ST ngày 07 tháng 11 năm 2019

Tòa án nhân dân thành phố N, tỉnh Ninh Bình đã quyết định: Tuyên bố các bị cáo Lê Xuân C và Nguyễn Quốc Đ1 phạm tội “Cố ý gây thương tích”.

Căn cứ điểm đ khoản 2 Điều 134; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Lê Xuân C 36 (Ba mươi sáu) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giữ 27/6/2019.

Căn cứ điểm a, i khoản 1 Điều 134; các điểm i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Nguyễn Quốc Đ1 12 (Mười hai) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt bị cáo đi thi hành án.

Ngoài ra bản án sơ thẩm còn tuyên về trách nhiệm dân sự, xử lý vật chứng, án phí hình sự sơ thẩm và quyền kháng cáo cho các bị cáo, bị hại và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án theo quy định của pháp luật.

Ngày 18 tháng 11 năm 2019 bị cáo Lê Xuân C kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt. Ngày 19 tháng 11 năm 2019 bị cáo Nguyễn Quốc Đ1 kháng cáo xin được giảm hình phạt và xin được hưởng án treo.

Tại phiên tòa các bị cáo Lê Xuân C và Nguyễn Quốc Đ1 vẫn giữ nguyên nội dung kháng cáo với lý do các bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên mức hình phạt bản án sơ thẩm đã tuyên phạt các bị cáo là quá nặng. Bị cáo Nguyễn Quốc Đ1 trình bày bản thân hiểu biết pháp luật hạn chế; hoàn cảnh gia đình khó khăn, bố mới mất do bị tai nạn, mẹ đau ốm liên tục, là con duy nhất trong gia đình nên bị cáo đề nghị Tòa cấp phúc thẩm xem xét khoan hồng giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo được cải tạo tại địa phương để bị cáo có cơ hội, có điều kiện cải tạo thành người lương thiện và chăm sóc mẹ.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Ninh Bình tại phiên tòa phúc thẩm sau khi phân tích đánh giá tính chất của vụ án, mức độ nguy hiểm cho xã hội do hành vi phạm tội mà các bị cáo đã gây ra và các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của các bị cáo, đã đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ quy định tại điểm a khoản 1 Điều 355; Điều 356 Bộ luật Tố tụng hình sự; không chấp nhận kháng cáo của các bị cáo Lê Xuân C và Nguyễn Quốc Đ1; giữ nguyên bản án hình sự sơ thẩm số 136/2019/HS-ST ngày 07 tháng 11 năm 2019 của Tòa án nhân dân thành phố Ninh Bình, tỉnh Ninh Bình.

Căn cứ điểm đ khoản 2 Điều 134; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Lê Xuân C 36 tháng tù về tội “Cố ý gây thương tích”, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giữ 27/6/2019.

Căn cứ điểm a, i khoản 1 Điều 134; các điểm i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Nguyễn Quốc Đ1 12 tháng tù về tội “Cố ý gây thương tích”, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt bị cáo đi thi hành án.

Các bị cáo Lê Xuân C và Nguyễn Quốc Đ1 phải chịu án phí hình sự phúc thẩm theo quy định của pháp luật.

Lời nói sau cùng của các bị cáo: Các bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt để các bị cáo yên tâm cải tạo về với gia đình và xã hội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Đơn kháng cáo của các bị cáo Lê Xuân C và Nguyễn Quốc Đ1 là hợp lệ nên được chấp nhận xem xét theo trình tự phúc thẩm.

[2] Tại phiên tòa các bị cáo Lê Xuân C và Nguyễn Quốc Đ1 đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình. Lời khai nhận tội của các bị cáo phù hợp với vật chứng thu giữ, lời khai của bị hại, người làm chứng; phù hợp bản kết luận giám định pháp y 05Y2019 số: 112/PY-GĐ ngày 28/3/2019 của Viện pháp y quân đội - Cục quân y kết luận đối với Dương Tuấn T1: *“Tổng tỷ lệ được tính theo công thức quy định đối với tất cả các tổn thương do thương tích trên người Dương Tuấn T1 là 28,94% làm tròn là 29%. Cơ chế hình thành vết thương: Vết thương thấu phổi vùng lưng phải do tác động của vật sắc; các vết thương phần mềm vùng trán phải, gò má phải, thái dương vành tai phải do tác động của vật sắc”*; phù hợp các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, như vậy đã có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 23 giờ ngày 28/01/2019 tại khu vực quán lẩu tại phố A, phường P, thành phố N, tỉnh Ninh Bình. Nguyễn Quốc Đ1 thấy Lê Xuân C cãi nhau với nhóm của anh Dương Tuấn T1, nghĩ là T1 đánh C nên Đ1 đã cầm chiếc bát tô bằng sứ đập một nhát vào phía đầu bên phải anh T1 làm anh T1 bị thương phần mềm vùng trán, gò má, vùng thái dương vành tai phải giảm 9% sức khỏe. Sau khi anh Dương Tuấn T1 bị thương bỏ chạy đến khu vực ngã ba nhà văn hóa phố A, phường P, thành phố N, tỉnh Ninh Bình do bị Đ1 đánh vào đầu anh T1 choáng và ngã nằm úp xuống đường thì bị Lê Xuân C dùng con dao dài 34 cm, bản rộng 10 cm chém một nhát vào lưng anh T1 làm anh T1 bị vết thương thấu phổi phải, mẻ xương bả vai phải giảm 22% sức khỏe. Hành vi của các bị cáo Lê Xuân C và Nguyễn Quốc Đ1 đã bị Tòa án cấp sơ thẩm xét xử về tội “Cố ý gây thương tích” theo quy định tại điểm đ khoản 2 Điều 134 Bộ luật Hình sự đối với Lê Xuân C và điểm a, i khoản 1 Điều 134 Bộ luật Hình sự đối với Nguyễn Quốc Đ1 là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Xét yêu cầu kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt của các bị cáo Lê Xuân C và Nguyễn Quốc Đ1, Hội đồng xét xử xét thấy: Hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm phạm đến sức khỏe của người khác được pháp

luật bảo vệ. Bị cáo Lê Xuân C đã có 01 tiền án về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” chưa được xóa án tích nay lại phạm tội mới với lỗi cố ý là tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự “Tái phạm” quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự. Bị cáo Nguyễn Quốc Đ1 có 01 tiền sự bị xử phạt 8.000.000 đồng về hành vi “Cố ý làm hư hỏng tài sản và xâm hại sức khỏe của người khác”. Bản án sơ thẩm đã xem xét đánh giá tính chất vụ án, đánh giá về vai trò, nhân thân của các bị cáo trong vụ án, xem xét áp dụng đúng, đầy đủ các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và xử phạt bị cáo Lê Xuân C 36 tháng tù; bị cáo Nguyễn Quốc Đ1 12 tháng tù là phù hợp với quy định của pháp luật. Mặt khác từ sau khi sự việc xảy ra cho đến nay các bị cáo cũng chưa bồi thường thiệt hại cho bị hại. Trong quá trình chuẩn bị xét xử và tại phiên tòa phúc thẩm các bị cáo không đưa ra được tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự mới nên Hội đồng xét xử xét thấy không có căn cứ chấp nhận kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt của các bị cáo.

[4] Xét yêu cầu kháng cáo xin được hưởng án treo của bị cáo Nguyễn Quốc Đ1, Hội đồng xét xử xét thấy chỉ vì lý do nhỏ nhất, bị cáo không biết mâu thuẫn giữa Lê Xuân C và nhóm của anh Dương Tuấn T1, khi nhìn thấy C cãi nhau với anh T1, Nguyễn Quốc Đ1 đã cầm chiếc bát ô tô bằng sứ là hung khí nguy hiểm đập một phát vào phía đầu bên phải của anh T1 làm anh T1 bị suy giảm 9% sức khỏe. Hành vi của bị cáo có tính chất côn đồ coi thường tính mạng, sức khỏe của người khác. Hành vi phạm tội của bị cáo phải được xử lý nghiêm minh bằng loại hình phạt tù, cách ly bị cáo với xã hội một thời gian tương xứng với hành vi phạm tội mà bị cáo đã gây ra và răn đe phòng ngừa những hành vi tương tự. Vì vậy yêu cầu kháng cáo của bị cáo xin được cải tạo tại địa phương không có căn cứ, Hội đồng xét xử phúc thẩm không chấp nhận.

[5] Về án phí hình sự phúc thẩm: Yêu cầu kháng cáo của các bị cáo Lê Xuân C và Nguyễn Quốc Đ1 không được chấp nhận nên các bị cáo phải án phí hình sự phúc thẩm.

[6] Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 355; Điều 356 Bộ luật Tố tụng hình sự. Không chấp nhận kháng cáo của các bị cáo Lê Xuân C và Nguyễn Quốc Đ1; giữ nguyên bản án hình sự sơ thẩm số 136/2019/HS-ST ngày 07 tháng 11 năm 2019 của Tòa án nhân dân thành phố N, tỉnh Ninh Bình.

Căn cứ điểm đ khoản 2 Điều 134; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1

Điều 52 Bộ luật Hình sự: Xử phạt bị cáo Lê Xuân C 36 (Ba mươi sáu) tháng tù về tội “Cố ý gây thương tích”, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giữ 27/6/2019.

Căn cứ các điểm a, i khoản 1 Điều 134; các điểm i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự: Xử phạt bị cáo Nguyễn Quốc Đ1 12 (Mười hai) tháng tù về tội “Cố ý gây thương tích”, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt bị cáo đi thi hành án.

2. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết hạn kháng cáo, kháng nghị.

3. Án phí hình sự phúc thẩm: Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng Hình sự; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án các bị cáo Lê Xuân C và Nguyễn Quốc Đ1 mỗi bị cáo phải nộp 200.000đ (Hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự phúc thẩm.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án 20/02/2020./.

Nơi nhận:

- TAND Tối cao (1 bản);
 - TAND cấp cao tại Hà Nội (1 bản);
 - VKSND Tỉnh Ninh Bình (3 bản);
 - Phòng kiểm tra nghiệp vụ THA (2 bản);
 - TAND thành phố N (6 bản);
 - VKSND thành phố N (1 bản);
 - CA thành phố N (1 bản);
 - Chi cục THADS thành phố N (1 bản);
 - Phòng HS&NV Công an tỉnh (1 bản);
 - Bị cáo (2 bản);
 - Trại tạm giam (2 bản);
 - Sở tư pháp tỉnh Ninh Bình (1 bản);
 - Lưu hồ sơ (2 bản);
 - Lưu tòa (1 bản);
 - Lưu tổ hành chính tư pháp (1 bản);
- (Thông báo cho chính quyền địa phương nơi bị cáo cư trú).

T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa
(Đã ký và đóng dấu)

Bùi Thị Thảo

